TÒA ÁN NHÂN DÂN T.X PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2019/QĐDS-VDS
Ngày: 21/10/2019

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà Mạc Thị Hồng - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên họp: Bà Lê Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST-VDS ngày 06 tháng 05 năm 2019, về yêu cầu "Tuyên bố mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2019/QĐST-VDS, ngày 06 tháng 05 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1947
HKTT: xóm C, xã H, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Anh Lưu Quang T, sinh năm 1968

2, Anh Lưu Bá D, sinh năm 1973

3, Chị Lưu Thị H, sinh năm 1978

4, Anh Lưu Văn A, sinh năm 1984

Đều có HKTT: xóm C, xã H, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

(Đều có mặt tại phiên họp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai, biên bản lấy lời khai tại Tòa án, người yêu cầu giải quyết việc Dân sự bà Phạm Thị H trình bày:

Bà kết hôn với ông Lưu Bá T năm 1966, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên). Giấy chứng nhận kết hôn của bà và ông T hiện nay bà không còn giữ được, do vậy bà đã đến UBND xã H, thị xã Phổ Yên cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân làm căn cứ để yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự.

Trước khi kết hôn ông T đã đi làm công nhân, bà chỉ nghe ông nói cơ quan công tác là đoàn địa chất 54 tại huyện Phổ Yên. Bà cũng chỉ nghe ông T nó như vậy, thời gian ông T đi công tác bà chưa bao giờ đến cơ quan của ông.

Trong thời gian đi công tác ông T đi bộ đội, nhưng thời gian nào bà không nhớ rõ, khi đó vợ chồng đã có con chung thứ 2. Sau khi đi bộ đội về ông T lại tiếp tục về cơ quan cũ làm việc.

Do ông T đi công tác nên ông không có hộ khẩu cùng bà và các con ở địa phương mà hộ khẩu ở cơ quan, trong thời gian công tác thỉnh thoảng ông mới về thăm nhà. Từ cuối năm 1983 ông T về nhà nữa, bà cũng không biết đi hỏi thăm ông ở đâu do không biết cơ quan của ông, do bận công việc, nuôi 4 đứa con còn nhỏ. Bố ông T chết năm 1991, khi bố mất ông T không về chịu tang, mẹ ông T năm nay đã 101 tuổi, nhưng từ khi bỏ đi đến nay không thấy ông T nhắn tin hay về thăm mẹ. Gia đình không có tin tức gì của ông, cũng không ai đi tìm.

Bà xác định từ cuối năm 1983 không có tin tức của ông T cho đến nay.

Hiện nay bà có ý định làm thủ tục chuyển tách đất cho các con, UBND xã yêu cầu phải có chữ ký của ông T, bà đã đến đoàn địa chất 54 ở thị xã Phổ Yên để hỏi thăm nhưng cơ quan địa chất 54 trả lời không biết ông T là ai, do thời gian đã quá lâu.

Do ông T bỏ đi đã lâu, không có tin tức gì, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích để làm thủ tục tách đất cho các con.

Về con chung: bà và ông T có 04 con chung là: Lưu Quang T, sinh năm 1968; Lưu Bá D, sinh năm 1973; Lưu Thị H, sinh năm 1978; Lưu Văn A, sinh năm 1984. Các con hiện nay đều có hộ khẩu tại xóm C, xã H, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Tài sản chung vợ chồng: khi kết hôn bố mẹ chồng cho vợ chồng mảnh đất bãi để làm nhà ở, diện tích 220m^2; bà mua thêm khoảng 180m^2 đất bãi nữa, hiện nay bà và vợ chồng 2 con trai đang ở trên đất này, Giấy chứng nhận QSD đất tên bà, ông T đi công tác nên không có tiêu chuẩn ruộng canh tác ở địa phương.

Nợ chung, các khoản cho vay chung: đều không có

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan, anh Lưu Quang T anh Lưu Bá D, chị Lưu Thị H, anh Lưu Văn A trình bày: bố các anh chị là ông Lưu Bá T, ông T đi công nhân và bỏ đi không có tin tức từ năm 1983. Thời điểm ông T bỏ đi các anh chị còn nhỏ nên không biết vì lý do gì, từ khi ông T bỏ đi không có tin tức gì cho đến nay. Do không có tin tức gì của ông nên sau này các anh chị cũng không đi tìm và cũng không biết tìm ở đâu. Nay mẹ anh chị, bà Phạm Thị H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lưu Quang T mất tích, các anh chị đồng ý.

Tại các biên bản xác minh ngày 21/6/2019, ngày 24/9/2019, ông Nguyễn Quang V - Phó Chủ tịch UBND xã H, ông Nguyễn Văn Đ - Trưởng xóm C, xã H, xác định: ông Lưu Quang T, sinh năm 1947 tại xóm C, xã H, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Địa phương không quản lý hộ khẩu của ông T do ông T cắt khẩu đi công nhân, không thấy nhập khẩu lại tại địa phương. Từ năm 1984 ông T đi biệt tích không thấy quay lại địa phương lần nào.

Sau khi Tòa án tiến hành nhắn tin trên phương tiện thông tin đại chúng, nhắn tìm ông T, không thấy ông T quay lại địa phương, không có tin tức của ông Tuyết.

Nay bà Phạm Thị H có yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lưu Quang T mất tích, về yêu cầu của bà H, đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Phổ Yên phát biểu ý kiến:

*Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, hội đồng giải quyết việc dân sự, thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán, Hội đồng ra quyết định giải quyết việc dân sự:

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 27, 35, 39 BLTTDS về thẩm quyền thụ lý; Điều 68 về xác định tư cách tham gia tố tụng; Điều 363 BLTTDS về thủ tục nhận, xử lý đơn yêu cầu; Điều 365 BLTTDS về việc thụ lý, giao nhận Thông báo thụ lý việc dân sự cho đương sự, VKS; Điều 366,388 về các thủ tục chuẩn bị xét đơn yêu cầu.

- Tại phiên họp, Hội đồng giải quyết việc Dân sự, Thư ký phiên họp đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc giải quyết việc dân sự theo thủ tục sơ thẩm.

* Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán, Hội đồng ra quyết định giải quyết việc dân sự:

Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng, đầy đủ pháp luật TTDS.

Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên áp dụng điều 369, 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật dân sự. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị H về việc tuyên bố mất tích đối với ông Lưu Quang T.

Về lệ phí: căn cứ khoản 2 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Người yêu cầu bà Phạm Thị H được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên nhận định:

{1}Về tố tụng:

{1.1}Về thẩm quyền của Tòa án: Đây là việc dân sự về yêu cầu Tòa án

tuyên bố một người mất tích của bà Phạm Thị H đối với ông Lưu Bá T, sinh năm 1947, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: xóm C, xã H, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự xác định thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

{1.2}Về tố tụng: Quá trình thụ lý và giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ và ra Thông báo tìm kiếm ông Lưu Bá T trên báo Công lý, Đài Tiếng nói Việt Nam, trên Công thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao. Kể từ khi đăng phát thông báo lần đầu tiên đến nay đã hết thời hạn 4 tháng, xét thấy đủ điều kiện Tòa án đã ra quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Bà Phạm Thị H kết hôn với ông Lưu Bá T năm 1966, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên.

Trước khi kết hôn và quá trình chung sống ông T đi công nhân, bà H cho rằng ông T công tác tại đoàn địa chất 54 tại huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên.

Bà H xác định kể từ cuối năm 1983 ông T không về gia đình lần nào nữa, kể cả khi bố đẻ mất, mẹ đẻ nay đã 101 tuổi nhưng từ khi bỏ đi cũng không về thăm lần nào, gia đình không biết ông T ở đâu để đi tìm.

Tòa án đã có công văn yêu cầu Đoàn tài nguyên nước Tây Bắc (trước đây là đoàn địa chất 54); Công an thị xã Phổ Yên cung cấp thông tin về ông Lưu Bá T. Tại công văn số 10/CV-TNNTB, ngày 27/6/2019 của Đoàn tài nguyên nước Tây Bắc trả lời: "Từ trước tới nay không có ai tên là Lưu Bá T, sinh năm 1947 có hộ khẩu thường trú tại xóm C, xã H, thị xã Phổ Yên làm việc tại đoàn".

Tại Công văn số 467/CV-CAPY, ngày 09/7/2019 của Công an thị xã Phổ Yên xác nhận: "Không có tài liệu lưu trữ về ông Lưu Bá T, sinh năm 1947, công nhân đoàn địa chất 54 tại sổ đăng ký hộ khẩu lưu tại Công an thị xã Phổ Yên".

Như vậy, việc bà H cho rằng ông T đi công nhân tại đoàn địa chất 54, cơ quan có trụ sở tại thị xã Phổ Yên (nay là Đoàn tài nguyên nước Tây Bắc) là không có căn cứ. Do vậy chỉ xác định được thời gian cuối cùng ông T có mặt tại địa phương là khoảng năm 1983, 1984 theo như lời trình bày của bà H, những người liên quan và xác nhận của chính quyền địa phương.

Do ông T bỏ đi đã lâu, không có tin tức gì, bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích, cần chấp nhận.

Tài sản chung vợ chồng: Hiện tại bà H đang quản lý đất thổ cư, nhà trên đất là của vợ chồng, nguồn gốc do bố mẹ ông T cho vợ chồng, về đất canh tác là tiêu chuẩn của bà và các con, ông T đi công tác nên không có tiêu chuẩn ruộng canh tác.

Nợ chung, các khoản cho vay chung: đều không có

Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan, anh Lưu Quang T, anh Lưu Bá D, chị Lưu Thị H, Lưu Văn A đều đồng ý với ý kiến của bà H, yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lưu Quang T mất tích.

Xét thấy, ông Lưu Bá T đã đi khỏi địa phương từ năm 1983 đến nay là đã hơn 36 năm, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông T còn sống hay đã chết. Để đảm bảo quyền lợi của đương sự, cần chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị H về việc yêu cầu tuyên bố ông Lưu Bá T mất tích.

[3]. Về lệ phí: bà Phạm Thị H không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: khoản 3 điều 27, điểm a khoản 2 điều 35, điểm b khoản 2 điều 39, điều 371, 372, điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu "Tuyên bố một người mất tích" của bà Phạm Thị H.

1. Tuyên bố: ông Lưu Bá T, sinh năm 1947, nơi cư trú cuối cùng: xóm C, xã H, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mất tích.

2. Lệ phí: bà Phạm Thị H không phải chịu lệ phí việc dân sự 300.000đ, trả lại bà H 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0004323 ngày 06/05/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo, VKSND thị xã Phổ Yên có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. VKS nhân dân tỉnh Thái Nguyên có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

TM. HĐ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CT PHIÊN HỌP

Mạc Thị Hồng